TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP.HCM **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2012 **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

KẾT QUẢ CHẤM PHÚC KHẢO
KỲ THI TUYỂN SINH LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG-ĐẠI HỌC
NGÀY 20/01/2013

STT	SBD	Họ và	Tên	Ngày Sinh	Ngành	Môn Cơ sở		Môn chuyên ngành		Kết Quả (Chỉ ghi kết quả thay đổi)
						Điểm cũ	Điểm PK	Điểm cũ	Điểm PK	
1	226125	Nguyễn Thị	Châu	171091	D340101	4.25	4.75	9.00		
2	226138	Lương Thị Phương	Diễm	150391	D340101	5.00	5.50	9.75		Trúng tuyển ĐH LT Chính quy
3	226180	Nguyễn Nhật	Hải	290991	D340101	5.00	5.50	5.50	5.50	
4	226231	Phan Thị Ngọc	Huệ	180591	D340101	9.50	9.50	5.50	5.25	
5	226267	Lê Thị Hồng	Liên	261091	D340101	7.75	7.75	7.25	7.50	Trúng tuyển ĐH LT Chính quy
6	226271	Huỳnh Hồng Khánh	Linh	141290	D340101	6.50	6.50	5.75	5.75	
7	226290	Ngô Tấn	Lộc	070387	D340101	4.75	4.75	0.25	0.00	
8	226286	Phan Tiến	Long	130191	D340101	8.00	8.00	6.25	6.25	
9	226294	Lê Thị	Lũy	020691	D340101	9.00		5.75	5.75	
10	226298	Lê Thị Cẩm	Ly	210291	D340101	8.50		0.75	9.75	Trúng tuyển ĐH LT Chính quy
11	226376	Phan Thị Kiều	Oanh	290290	D340101	4.25	4.50	0.00	0.00	
12	226438	Huỳnh Tú	Thanh	080589	D340101	3.75	4.00	7.75	8.25	
13	226453	Nguyễn Thị Thu	Thảo	211291	D340101	5.25	5.25	9.75		
14	226474	Lê Thị Bích	Thuận	130791	D340101	6.75	7.25	7.50	7.50	
15	226480	Phạm Thị Thanh	Thúy	220489	D340101	8.50	8.50	6.25	6.25	
16	226503	Trần Văn	Tịnh	280191	D340101	6.50		7.00	7.00	
17	226550	Nguyễn Hữu	Tuấn	171190	D340101	5.75	6.00	9.25		Trúng tuyển ĐH LT Chính quy
18	226579	Thái Hoàng Thủy	Vi	070391	D340101	6.25	6.75	8.25	8.25	
19	226598	Trần Nhật	Vy	211091	D340101	8.75	9.00	5.75	5.50	
20	226634	Nguyễn Thị	Cam	151090	D340120	6.50	6.50	5.50		
21	226642	Nguyễn Văn	Danh	170991	D340120	7.50	7.50	4.25	4.25	
22	226657	Phạm Hoàng	Dũng	140591	D340120	4.00	4.00	1.00	1.00	
23	226703	Nguyễn Trần Hoàng	Huy	240690	D340120	7.50	7.50	4.25	4.25	
24	226737	Nguyễn Thanh	Loan	310791	D340120	4.25	4.25	1.25	1.25	
25	226741	Nguyễn Phước	Lộc	070591	D340120	5.75	5.75	6.50	6.50	
26	226778	Võ ánh	Ngọc	221291	D340120	5.75	5.75	6.75	6.75	

27	226792	Nguyễn Thị Uyên	Như	030891	D340120	8.00	8.00	4.25	4.25	
28	226798	Ngô Lê	Phúc	080191	D340120	7.00		5.50	5.50	
29	226804	Trần Thị	Phương	170789	D340120	5.75	5.75	6.00	6.00	
30	226851	Phạm Thị Phương	Thảo	140591	D340120	4.50	4.50	6.25	6.25	
31	226898	Dương Vĩ	Triển	101191	D340120	7.50		4.25	6.25	Trúng tuyển ĐH LT Chính quy
32	226916	Trần Thị ánh	Tuyết	011290	D340120	5.25	5.25	6.75	6.75	
33	226932	Huỳnh Minh	Việt	160691	D340120	7.25	7.25	4.50	4.50	
34	226933	Ngô Thanh	Việt	030991	D340120	8.00		4.00	4.00	
35	226969	Phạm Tuấn	Anh	150991	D340201	5.75	5.75	4.25	4.25	
36	226993	Trần Thị Bích	Châu	200291	D340201	6.50	7.25	3.50	3.50	
37	227043	Phạm Văn	Dũng	021287	D340201	7.75		3.00	3.00	
38	227104	Nguyễn Thị Diễm	Hằng	200991	D340201	6.75	6.25	4.25	4.25	
39	227129	Trần Văn	Hiệu	030391	D340201	6.50	6.50	2.75	2.75	
40	227149	Trương Quang	Huy	260591	D340201	7.00	7.00	3.75	3.75	
41	227151	Bùi Thị Bích	Huyền	180891	D340201	6.50	6.75	4.25	4.25	
42	227157	Vũ Thị Khánh	Huyền	240391	D340201	1.75	1.50	3.00	3.00	
43	227204	Tạ Mi	Li	061290	D340201	6.75	6.75	3.50	3.50	
44	227206	Lê Gia Hoàng	Liên	160891	D340201	1.25	1.25	3.75	3.75	
45	227217	Nguyễn Hải	Linh	040691	D340201	6.00	6.00	2.00	2.00	
46	227218	Nguyễn Hoàng	Linh	140991	D340201	0.25		4.50	4.50	
47	227269	Nguyễn Thị Thu	Minh	200387	D340201	3.25	3.25	2.50	2.50	
48	227275	Võ Thị Ngọc	Mỹ	260791	D340201	1.75		0.00	0.00	
49	227309	Ngô Trần Ngọc	Nguyên	071191	D340201	7.00	7.00	4.00	4.00	
50	227316	Hoàng Đức	Nhã	010690	D340201	4.50	5.00	4.00	4.00	
51	227346	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	191091	D340201	3.75	4.00	3.50	3.50	
52	227364	Lê Thị Hồng	Phúc	120891	D340201	5.25	5.00	3.75	3.75	
53	227443	Lê Thanh Thanh	Tâm	230491	D340201	6.75	6.75	2.75	2.75	
54	227476	Nguyễn Ngọc Thu	Thảo	031090	D340201	4.50	4.50	1.00	1.00	
55	227477	Nguyễn Phương	Thảo	010191	D340201	3.75	4.00	0.50		
56	227487	Phạm Thị	Thảo	150589	D340201	2.50	2.00	2.75	2.75	
57	227536	Nguyễn Thị Mộng	Thúy	140591	D340201	4.25	3.75	5.00	5.00	
58	227550	Nguyễn Thị	Thủy	050790	D340201	8.00		3.00	3.00	
59	227655	Trương Thị Phương	Trúc	291191	D340201	4.00	4.00	0.50		
60	227678	Trầm Vĩnh	Tùng	010191	D340201	1.25		4.00	4.00	
61	227757	Phan Thị Ngọc	Anh	211189	D340301	6.50	6.50	8.50	8.50	
62	228948	Trương Thị Thúy	Ánh	290690	D340301	6.50		3.75	3.75	

63	227781	Phạm Thị	Chang	120991	D340301	6.00	6.00	8.75		
64	227826	Nguyễn Sĩ	Diện	020388	D340301	7.25	7.25	8.00	8.00	
65	227836	Đặng Thị Ngọc	Dung	291291	D340301	7.25	7.25	8.25	8.25	
66	227876	Trịnh Thị Thảo	Dương	070689	D340301	6.75	6.75	8.75	8.75	
67	227962	Nguyễn Duy	Hằng	050991	D340301	4.75	4.75	6.75	6.75	
68	227981	Nguyễn Thị Dương	Hiếu	051091	D340301	6.75	6.75	8.75	8.75	
69	228025	Phạm Thị Phương	Hoa	161291	D340301	6.50	6.50	7.75	7.75	
70	228106	Nguyễn Thị	Hương	101091	D340301	6.25	6.25	9.25	9.25	
71	228164	Vũ Trần Đình Tùng	Lâm	120889	D340301	6.75	6.75	8.75	8.75	
72	228166	Bùi Thị Mỹ	Lệ	050784	D340301	4.00	4.00	8.50		
73	228198	Hồ Phương Hồng	Linh	260991	D340301	8.25	8.25	6.50	6.50	
74	228213	Phạm Thùy	Linh	141290	D340301	6.25	6.25	8.25		
75	228240	Trần Thị Hồng	Luyến	181090	D340301	7.25	7.25	7.75	7.75	
76	228271	Trần Tuyết	Mai	191191	D340301	7.75		5.25	5.25	
77	228273	Nguyễn Thị	May	041091	D340301	7.00	7.00	8.50	8.50	
78	228331	Lê Thị Kim	Ngân	291090	D340301	6.25	6.25	8.75	8.75	
79	228358	Nguyễn Thị Như	Ngọc	250891	D340301	6.75	6.75	8.75	8.75	
80	228443	Nguyễn Thị Hồng	Ny	011091	D340301	6.75	6.75	8.75	8.75	
81	228462	Phạm Tuấn	Phát	230991	D340301	7.50	7.50	8.00	8.00	
82	228488	Nguyễn Thị Thanh	Phương	290891	D340301	6.75	6.75	8.75	8.75	
83	228556	Nguyễn Đức	Tài	280891	D340301	7.25	7.25	8.25	8.25	
84	228584	Đặng Thị Ngọc	Thao	250491	D340301	6.75	6.75	8.75	8.75	
85	228615	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	300591	D340301	6.25	6.25	9.00	9.00	
86	228625	Tô Thị Thu	Thảo	050590	D340301	6.50	6.50	8.75	8.75	
87	228649	Trần Thị Hồng	Thiết	250590	D340301	7.25	7.25	8.00	8.00	
88	228727	Lê Thị Minh	Thương	191089	D340301	7.00	7.00	7.75	7.75	
89	228734	Huỳnh Tây	Thy	210588	D340301	6.25	6.25	7.75	7.75	
90	228765	Huỳnh Thị Huyền	Trang	020891	D340301	6.00	6.00	8.25	8.25	
91	228777	Nguyễn Thị Minh	Trang	110991	D340301	5.00	5.00	9.00	9.00	
92	228855	Đỗ Thị Thanh	Tuyền	040590	D340301	3.50	3.50	2.00	2.00	
93	228882	Bùi Thị	Vân	220291	D340301	7.50		8.00	8.00	
94	228963	Trang Thị Kim	Yến	151191	D340301	8.00	8.00	7.00	7.00	
95	229042	Huỳnh Hoàng	Ân	300389	D480201	3.75	3.75	6.75	6.75	
96	229044	Cao Gia	Bảo	220991	D480201	2.50	3.00	7.25	7.50	
97	229075	Đinh Hải	Dương	090691	D480201	3.25	3.00	7.25		
98	229073	Trần Quang	Duy	141090	D480201	1.00	1.00	4.25	4.25	
99	229160	Kiên Văn	Mừng	030588	D480201	5.75	5.75	4.00	4.25	

100	229179	Đặng Thị Bích	Nhi	280291	D480201	3.25	3.25	8.50	8.50	
101	229225	Nguyễn Đức	Tài	141291	D480201	3.50	3.50	7.00	7.00	
102	229281	Nguyễn Kim Duy	Triều	250291	D480201	4.50	4.50	7.00	7.25	
103	229332	Đặng Văn	Bắc	071091	D510201	5.50	5.50	4.00	4.00	
104	229350	Nguyễn Văn	Chiến	201090	D510201	5.25		5.25	5.25	
105	229388	Nguyễn Quốc	Đạt	140482	D510201	3.00	3.25	4.00	4.00	
106	229379	Nguyễn Tấn	Dư	271288	D510201	3.25	3.00	6.25	6.25	
107	229422	Nguyễn	Hân	191086	D510201	2.50	2.50	8.00		
108	229436	Phùng Hữu	Hiệp	020891	D510201	2.00	2.00	7.25	7.25	
109	229460	Nguyễn Thế	Hữu	080986	D510201	6.00	6.00	4.75	4.75	
110	229492	Võ Xuân	Lộc	180891	D510201	3.75	3.75	7.00	7.00	
111	229494	Bùi Nguyễn Minh	Luân	230785	D510201	5.50	5.75	5.25		
112	229538	Phan Văn	Phụng	220790	D510201	3.75	3.75	3.00	3.00	
113	229546	Bùi Văn	Quang	240287	D510201	3.75	3.75	4.25	4.25	
114	229597	Nguyễn Văn	Thắng	061288	D510201	1.25	1.25	3.75	3.75	
115	229606	Nguyễn Lê Quốc	Thịnh	080587	D510201	5.00	5.00	5.00		
116	229633	Vũ Quốc	Trình	271288	D510201	6.50	6.50	4.25	4.75	Trúng tuyển ĐH LT Chính quy
117	229663	Mạc Cảnh	Tú	000090	D510201	3.25	3.50	5.50	5.50	
118	229656	Nguyễn Trần	Tuấn	120884	D510201	2.00	1.75	7.75		
119	229662	Nguyễn Văn	Tuyến	020689	D510201	5.25	5.25	5.75		
120	229684	Phạm Hải	Anh	291088	D510203	2.25	2.25	2.75	2.50	
121	229693	Huỳnh Hồng	Dũng	191190	D510203	4.25	4.25	4.25	3.50	
122	229720	Trần Thanh	Lộc	031091	D510203	2.75	2.75	2.75	3.00	
123	229743	Nguyễn Hữu	Thọ	010390	D510203	6.75	6.75	2.25	2.25	
124	229754	Lê Văn	Trường	221190	D510203	3.00	3.00	5.00		
125	229758	Đào Trường Quốc	Vinh	200289	D510203	3.00	3.25	1.75	1.75	
126	229803	Nguyễn Văn	Hà	250589	D510205	2.25	2.25	7.00	7.00	
127	229821	Phan Ngọc	Hồng	010590	D510205	5.25	5.00	3.75	3.75	
128	229847	Nguyễn Thành	Luân	261287	D510205	0.75	0.75	4.25	4.00	
129	229934	Lê Văn	Thống	280890	D510205	2.50	2.25	5.75	5.75	
130	230002	Trần Văn	Hiệp	281190	D510206	5.75	5.75	3.75	3.50	
131	230003	Ngô Công	Hoàn	200890	D510206	1.75	1.75	7.50	7.00	
132	230016	Trương	Khánh	161087	D510206	3.00	3.25	6.50		Trúng tuyển ĐH LT Chính quy
133	230042	Phan Phú	Quí	190691	D510206	4.25	4.25	5.00	5.00	
134	230052	Nguyễn Văn	Thích	020691	D510206	5.00	5.50	4.50	4.50	Trúng tuyển ĐH LT Chính quy

135	230107	Nguyễn Đình	Diêm	030184	D510301	3.25	3.25	6.25	6.25	
136	230117	Nguyễn Văn	Dũng	250489	D510301	2.00	1.75	4.00	4.00	
137	230141	Huỳnh Văn	Hiếu	201190	D510301	3.25		5.50	5.50	
138	230143	Trần Trung	Hiếu	240191	D510301	4.75		4.00	4.00	
139	230161	Nguyễn Minh	Kha	140790	D510301	4.50		5.00	5.00	
140	230180	Trần Vĩnh	Lộc	060290	D510301	3.00	3.25	2.50	2.50	
141	230188	Ngô	My	221188	D510301	2.50	2.00	3.00	3.00	
142	230192	Lê Văn	Nghĩa	120491	D510301	2.50		5.25	5.25	
143	230201	Ngô Kim	Phát	210490	D510301	3.75	4.00	5.50	5.50	
144	230209	Nguyễn Hữu	Phước	260891	D510301	3.75	3.75	4.25	4.25	
145	230229	Lê Đăng	Sơn	220987	D510301	1.25		5.00	4.75	
146	230270	Lâm Văn	Tín	100188	D510301	1.75	1.75	6.75	6.75	
147	230307	Nguyễn Minh	Tuấn	121288	D510301	3.25		4.75	4.75	
148	230326	Ngô Thế	Vĩnh	100386	D510301	2.25	2.50	7.25	7.25	Trúng tuyển ĐH LT Chính quy
149	230342	Vũ Văn	Cảm	230989	D510302	9.25		0.00	0.00	
150	230412	La Gia	Lập	231090	D510302	6.50	7.00	3.00	2.00	
151	230435	Lê Đình Bá	Ngọc	140389	D510302	3.75	4.50	0.50	0.50	Trúng tuyển ĐH VL VH
152	230445	Hồ Tấn	Phúc	180989	D510302	3.50	3.50	2.00	1.50	
153	230450	Phạm Sỹ	Quân	130189	D510302	2.50	3.25	2.00	1.00	
154	230471	Lê Hữu	Thắng	140890	D510302	6.75	7.25	2.75	2.50	Trúng tuyển ĐH LT Chính quy
155	230505	Nguyễn Minh	Tuấn	030791	D510302	4.00	5.00	5.50	2.25	
156	230569	Võ Thị Mỹ	Phúc	050890	D510401	2.50	2.50	3.00	3.00	
157	230589	Trần Văn	Tích	110491	D510401	3.50	3.50	0.50	0.50	
158	230611	Nguyễn Thị	Bình	140191	D510406	3.25	3.25	2.25	2.50	
159	230616	Đặng Công	Dũng	130791	D510406	5.00	5.00	4.50	4.25	
160	230624	Thân Thị Ngọc	Hiếu	120491	D510406	5.00	5.25	3.00	3.25	
161	230643	Nguyễn Thị	Lệ	020791	D510406	5.00	5.00	4.50	4.50	
162	230650	Huỳnh Thanh	Minh	100391	D510406	4.00	4.00	5.00	5.25	
163	230654	Nguyễn Thị Hồng	Nghi	170591	D510406	6.00	6.00	2.25	2.50	
164	230656	Lê Thị	Ngọc	050191	D510406	5.00	5.00	3.75	3.75	
165	230658	Nguyễn Thị	Nhàn	110491	D510406	3.00	3.25	5.00	5.25	
166	230659	Trương Thiện	Nhân	080791	D510406	4.00	4.00	4.25	4.25	
167	230660	Lê Trần Duy	Nhất	071091	D510406	3.50	3.75	5.00	5.25	
168	230668	Đặng Hà	Phương	121190	D510406	3.25	3.00	5.00	5.00	
169	230669	Nguyễn Thị Trúc	Phương	220890	D510406	3.75	3.50	3.75	3.75	

170	230675	Đoàn Minh	Sang	201088	D510406	2.00		3.00	3.00	
171	230703	Trần Văn	Tuấn	280791	D510406	5.50	5.50	3.75	4.00	
172	230704	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	160191	D510406	5.00	5.25	2.75	3.00	
173	230773	Nguyễn Thị Nguyệt	Nga	300888	D540101	1.00	1.00	2.25	1.50	
174	230788	Võ Nguyễn Thanh	Tâm	121285	D540101	2.50	2.25	3.00	3.25	
175	230791	Đặng Thị Phương	Thảo	080890	D540101	2.50	2.25	2.00	2.50	Trúng tuyển ĐH VL VH
176	230810	Nguyễn Thị Kim	Yến	041086	D540101	2.50	2.50	2.75	2.25	
177	230811	Y Thị Hồng	Yến	100287	D540101	2.50	2.75	3.00	3.00	
178	230832	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	251185	D540204	4.75	4.75	4.75	4.75	
179	226135	Nguyễn Bùi	Thúy	140891	D340201	2.75		2.50	2.50	
180	226373	Nguyễn Vũ	Thanh	200977	D480201	1.00	1.00	3.25	3.25	
181	226160	Nguyễn Hồng	Khánh	201191	D340201	6.00	6.00	4.75	4.75	
182	226174	Trần Thị Diễm	My	101190	D340201	2.25	2.25	2.25	2.00	
183	226179	Trần Thị Thu	Ngân	020391	D340201	6.25	6.25	4.75	4.75	
184	226184	Trần Thị	Nguyệt	080991	D340201	2.00	2.00	3.50	3.50	
185	226198	Nguyễn Hoàng	Quang	120891	D340201	2.50		2.75	2.75	
186	226205	Nguyễn Tấn Hoàng	Tân	301191	D340201	1.50	1.50	3.75	3.75	
187	226206	Lê Thị Mai	Thảo	300691	D340201	2.50	2.50	2.50	2.50	
188	226211	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	150489	D340201	3.00	3.00	2.50	2.25	
189	226250	Hà Lê Minh	Anh	270391	D340301	1.00	1.00	3.00	3.00	
190	226458	Đoàn Thị Thu	Trà	201188	D340301	2.50	2.50	2.75	2.75	
191	226495	Nguyễn Thị Nhi	Yến	160890	D340301	2.50	2.50	3.00	3.00	
192	226529	Nguyễn	Phúc	101289	D510201	0.50	0.50	5.00		
193	226534	Nguyễn Văn	Triều	281291	D510201	0.25		5.00	5.00	
194	226598	Nguyễn Thị Lệ	Duyên	120991	D510406	5.25	5.50	4.25	4.50	Trúng tuyển ĐH LT Chính quy
195	226605	Nguyễn Quý	Linh	170386	D510406	3.75	3.75	5.00	5.25	
196	226629	Nguyễn Anh	Tuấn	221291	D510406	5.75	6.00	3.75		Trúng tuyển ĐH LT Chính quy
197	226115	Nguyễn Thị	Hải	270490	D340201	7.00	6.75	4.00	4.00	
198	226124	Nguyễn Mộng	Hoàng	260391	D340201	7.25	7.00	3.75	3.75	
199	226127	Phạm Thị	Huyền	060391	D340201	7.00	6.50	4.00	4.00	
200	226142	Lê Văn	Sơn	270790	D340201	6.00	6.00	4.00	4.00	
201	226155	Nguyễn Thị	Trang	101089	D340201	6.50	6.00	3.75	3.75	